TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2023/HS-ST
Ngày: 11 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hồ Thanh Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Công;

2. Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Ngân - Kiểm sát viên.

Vào ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 190/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Đức N, sinh năm 2003 tại tỉnh H; nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức L, sinh năm 1974 và bà Bùi Thị X, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 02/7/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lìu Nĩ S, sinh năm 1996; thường trú: Thôn S, xã Y, huyện Đ, tỉnh X. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Sằn Sún C, sinh năm 1999; trú tại: Khu phố 4, phường G, thành phố A, tỉnh D, vắng mặt.

Người làm chứng:

Ông Phùng Trung Q, sinh năm 1998; vắng mặt.

Ông Sằn Sún C, sinh năm 1999; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 02/7/2022, trong lúc đang làm việc tại quán lẩu dê Lộc Vừng, địa chỉ: Khu phố 4, phường G, thành phố A, tỉnh D thì nhân viên Bùi Đức N và Lìu Nĩ S xảy ra mâu thuẫn về việc S rửa rau không sạch dẫn đến chửi nhau và thách thức đánh nhau. Bực tức với S, N lấy 01 con dao dài 35cm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, bản rộng 8cm (loại dao dùng để chặt thịt) đang để trên bàn trong quán xông vào chém 02 nhát trúng vào vùng trán đỉnh trái và trán phải, 01 nhát trúng vào vùng hông trái của S gây thương tích. Lúc này, S ôm vật N trở lại rồi giằng co với nhau. Ngay lúc này, Công an phường An Phú tuần tra ngang qua phát hiện, bắt giữ N chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An điều tra theo thẩm quyền, còn S được đưa đến Bệnh viện đa khoa An Phú cấp cứu điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 534/2022/GĐPY ngày 28/7/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Bình Dương kết luận về thương tích của Lìu Nĩ S như sau:

Vết thương trán – đỉnh trái 6,5cm x 0,1cm, sẹo lành. Xuất huyết dưới nhện trán trái, nứt sọ đỉnh trái, đã được điều trị nội khoa; Vết thương trán phải (vùng có tóc che) 06 x 0,1cm, sẹo lành; Vết thương hông vùng mào chậu trái 5,5 x 0,2cm, sẹo lành qua đó kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại Lìu Nĩ S là 20% *(hai mươi phần trăm).*

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương trán đỉnh trái, xuất huyết dưới mạng nhện trái, nứt sọ đỉnh trái: chiều nằm dọc từ trước ra sau, hướng trên xuống, bờ sắc gọn, khả năng vật sắc gây ra; Vết thương trán phải: chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra; Vết thương hông vùng mào chậu trái: chiều nằm ngang, hướng từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại Cáo trạng số: 202/CT-VKS -TA ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Bùi Đức N về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Bùi Đức N từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao dài 35cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, bản rộng 8cm, mũi dao vuông, lưỡi dao sắc bén mà bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội là của ông Sằn Sún C – chủ quán lẩu dê Lộc Vừng. Ông Cường không có yêu cầu nhận lại nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 USB màu đen có chữ Sandisk chứa đoạn Video ghi lại diễn biến nội dung sự việc là tài liệu, chứng cứ nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Lìu Nĩ S yêu cầu bị cáo Bùi Đức N bồi thường tổng số tiền 150.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, tổn thất những ngày bị hại không đi làm mất thu nhập cá nhân, chi phí đi lại, ăn uống đề nghị Hội đồng xem xét theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo

sớm trở về với gia đình và xã hội; đồng thời chỉ đồng ý bồi thường cho bị hại theo quy định pháp luật.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đức N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 02/7/2022, tại quán lẩu dê Lộc Vừng thuộc khu phố 4, phường G, thành phố A, tỉnh D, bị cáo Bùi Đức N có hành vi dùng 01 con dao dài 35cm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, bản rộng 8cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại ông Lìu Nĩ S, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20%. Hành vi của bị cáo Bùi Đức N đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Bùi Đức N phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao tấn công gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là dao để gây thương tích cho bị hại, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có tính chất côn đồ. Vì vậy, phải xét xử mức án nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao dài 35cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, bản rộng 8cm, mũi dao vuông, lưỡi dao sắc bén là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nhưng là tài sản của ông Sằn Sún C – chủ quán lẩu dê

Lộc Vừng, ông C không có yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường bao gồm chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại là 8.929.550 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại là 72.000.000 đồng (=6.000.000 đồng/tháng x 12 tháng); chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại là 14.000.000 đồng (=1.000.000 đồng/ngày x 14 ngày); bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại có sức khỏe bị xâm phạm 12 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định là 21.600.000 đồng; tiền thuốc bổ não 02 tháng x 600.000 đồng/tháng là 1.200.000 đồng; chi phí ăn uống 14 ngày x 150.000 đồng/tháng là 2.100.000 đồng; chi phí thuê đi lại phục vụ khám chữa bệnh và phục vụ điều tra là 1.200.000 đồng. Tổng cộng là 121.029.550 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Bùi Đức N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Đức N bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Lìu Nĩ S do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 121.029.550 đồng (*Một trăm hai mươi mốt triệu, không trăm hai mươi chin nghìn, năm trăm năm mươi đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao dài 35cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, bản rộng 8cm, mũi dao vuông, lưỡi dao sắc bén.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 6 năm 2023 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thuận An và Công an thành phố Thuận An).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Đức N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 6.051.477 đồng (*Sáu triệu, không trăm năm mươi mốt nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS TP Thuận An;
- Công an TP Thuận An;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thanh Thuỷ